

# PRETEST CBL Y6 CC 11-01

...

Xin chào, Lưu Tuyết. Khi bạn gửi biểu mẫu này, chủ sở hữu sẽ thấy tên và địa chỉ email của bạn.

\* Bắt buộc

1. Khi chọn kích cỡ nội khí quản (NKQ), bạn sẽ không chọn dựa vào điều nào sau đây? \*

(1 Điểm)

- ☐ NKQ số 2,5-3,5 cho sơ sinh
- ☐ số NKQ= (Tuổi+16)/4
- ☐ Chọn NKQ có bóng chèn có kích cỡ nhỏ hơn 0,5 so với NKQ không bóng chèn
- ☒ Không dùng NKQ có bóng chèn cho bệnh nhân dưới 4 tuổi

2. Bệnh nhân nam, 12 tuổi, nhập viện vì ngạt nước giờ thứ 6. Tình trạng nhập viện: tỉnh, tím môi, SpO2 88%, mạch 110 lần/phút, huyết áp 110/80 mmHg, thở 20 lần/phút, co kéo cơ liên sườn. Tim đều rõ, phổi **rale ẩm 2 bên**, bụng mềm. Nguyên nhân gây suy hô hấp của bệnh nhân là gì? \*

(1 Điểm)

- ☐ Tắc nghẽn hô hấp trên
- ☐ Tắc nghẽn hô hấp dưới
- ☒ Bệnh nhu mô phổi
- ☐ Rối loạn kiểm soát hô hấp

3. Bệnh nhân 3 tuổi, nhập viện trong tình trạng quấy, thở 50 lần/phút, co lõm ngực, thì thở ra kéo dài, phổi có rale ngáy 2 bên. Chẩn đoán của bạn là gì? \*

(1 Điểm)

- ☐ A. Viêm phổi nặng
- ☐ B. Viêm tiểu phế quản cấp nặng
- ☐ C. Viêm phế quản cấp
- ☒ D. Suyễn cơn nặng

4. Bé trai, 13 tháng tuổi, nhập viện vì thở mệt. Bệnh diễn tiến 2 ngày với triệu chứng sốt cao kém đáp ứng hạ sốt, ho đàm, thở mệt, ăn uống kém. Nhập cấp cứu trong tình trạng đờ, môi tím, thở rên SpO2 80% với khí trời, tim đều 210 lần/phút, chi mát, mạch quay nhẹ, CRT 4 giây, thở co kéo 64 lần/phút, nhiệt độ 39°C. Xử trí nào dưới đây được ưu tiên trước? \*

(1 Điểm)

- ☐ A. Thở oxy/canula 3 lít/phút.
- ☒ B. Đặt nội khí quản giúp thở
- ☐ C. Đặt đường truyền tĩnh mạch và bolus dịch.
- ☐ D. Chích catheter động mạch đo huyết áp xâm lấn.

5. Bạn hãy chọn câu đúng tương ứng với các dụng cụ hỗ trợ hô hấp? \*

(1 Điểm)

- ☒ Mask không cung cấp áp lực
- ☐ HFNC không cung cấp áp lực
- ☐ CPAP cung cấp áp lực dương cuối kỳ thở ra
- ☐ NKQ thở máy cung cấp oxy, áp lực và tần số thở cho tất cả bệnh nhân

6. Bệnh nhân 4 tuổi, nhập viện trong tình trạng quấy, thở 52 lần/phút, tím môi, chi mát, mạch quay đều nhẹ, 180 lần/phút, CRT > 3s. Việc nào sau đây bạn sẽ không thực hiện ngay? \*

(1 Điểm)

- ☐ A. Gọi cấp cứu
- ☐ B. Cung cấp oxy qua cannula hoặc mask
- ☒ C. Bóp mask giúp thở
- ☐ D. Đánh giá sơ bộ theo ABCDE

7. Bé trai, 6 tuổi, nhập viện vì khó thở, quá liều thuốc phiện. Theo bạn, nguyên nhân suy hô hấp của bệnh nhân trên là gì? \*

(1 Điểm)

- ☐ A. Tắc nghẽn hô hấp trên
- ☐ B. Tắc nghẽn hô hấp dưới
- ☐ C. Bệnh nhu mô phổi
- ☒ D. Rối loạn kiểm soát hô hấp

8. Bệnh nhân 11 tháng tuổi, nhập viện với môi tím, thở co lõm ngực, 60 lần/phút. Việc nào sau đây bạn không cần thực hiện ngay? \*

(1 Điểm)

- ☐ A. Gọi hỗ trợ
- ☒ B. Kiểm tra mạch trung tâm và lập đường truyền tĩnh mạch
- ☐ C. Cung cấp oxy qua cannula/mask
- ☐ D. Mắc monitor theo dõi nhịp tim

9. Bé trai, 20 tháng, nhập viện vì khó thở, tím môi, SpO<sub>2</sub> 88%, khám thấy thở rít thanh quản. Bệnh sử 3 ngày: Ngày 1-2: Sốt nhẹ, ho khan, chảy mũi. Ngày 3: khàn giọng, ho ông ổng, khó thở nên nhập viện. Bạn hãy nêu xử trí phù hợp nhất cho bệnh nhân này? \*

(1 Điểm)

- ☐ Hồi hồi chứng xâm nhập để làm thủ thuật Heimlich
- ☐ Hút đàm mũi miệng để giảm thở rít thanh quản
- ☒ Phun khí dung adrenalin với oxy 4 lít/phút
- ☐ Không cần chích dexamethasone nếu bệnh nhân đáp ứng

10. Đặc điểm khí máu sau đây phù hợp với tổn thương tại vị trí nào? PaO<sub>2</sub> ↓, PaCO<sub>2</sub> ↑, AaDO<sub>2</sub> ↑, PaO<sub>2</sub>/FiO<sub>2</sub> ↓ \*

(1 Điểm)

- ☐ Tắc nghẽn hô hấp trên.
- ☐ Tắc nghẽn hô hấp dưới.
- ☒ Tổn thương tại phổi
- ☐ Rối loạn kiểm soát hô hấp.

11. Bệnh nhi 4 tuổi, nhập viện vì khó thở. Tình trạng nhập viện: tỉnh, quấy, môi tím, SpO<sub>2</sub> 80%, thở co lõm ngực, 50 lần/phút, chi ấm, mạch quay đều rõ 160 lần/phút. Tim đều rõ, phổi phế âm giảm 1/2 đáy phổi phải, rale nổ đáy phổi trái, bụng mềm. Chẩn đoán phù hợp cho bệnh nhân này là gì? \*

(1 Điểm)

- ☐ Viêm phổi nặng
- ☐ Viêm phổi, tràn khí màng phổi P
- ☒ Viêm phổi, xẹp phổi P
- ☐ Viêm phổi, tràn dịch màng phổi P dịch thấm.

12. Bệnh nhi nam, 5 tuổi, nhập viện vì **thở hức**. Em hãy chọn dụng cụ cung cấp oxy phù hợp cho bệnh nhân này?

\*

(1 Điểm)

- ☐ Oxy cannula
- ☐ Oxy mask
- ☐ NCPAP
- ☒ Nội khí quản

13. Bệnh nhân 12 tháng tuổi, nhập viện vì thở mệt. Khám thấy bệnh nhân tỉnh, quấy, môi tím SpO<sub>2</sub> 88%, chảy nước mũi **hiều màu trắng trong**, thở co lõm ngực, 56 lần/phút, chi ấm, mạch quay đều rõ 170 lần/phút. Tim đều rõ, phổi rale ẩm 2 bên, bụng mềm. Việc đầu tiên bạn sẽ thực hiện cho bệnh nhân trên là gì? \*

(1 Điểm)

- ☒ Hút đàm mũi miệng
- ☐ Hỗ trợ CPAP
- ☐ Phun khí dung với ventolin
- ☐ Phun khí dung với adrenalin

14. Bệnh nhân nữ, 4 tuổi, nhập viện vì khó thở. Tình trạng nhập viện: em tỉnh, quấy, môi tím, SpO<sub>2</sub> 88%, thở co lõm ngực nặng, 50 lần/phút, chi ấm. Tim đều rõ, phổi rale ngứa 2 bên, bụng mềm. Xử trí hiệu quả nhất cho bệnh nhân là gì? \*

(1 Điểm)

- ☐ Hút đàm mũi miệng
- ☐ Hỗ trợ CPAP
- ☐ Không tháo CPAP khi PKD ventolin





PKD ventolin, ipratropium, ± budesonide

15. Bạn hãy chọn câu đúng tương ứng với các dụng cụ hỗ trợ hô hấp? \*

(1 Điểm)

- ☒ Cannula có thể cung cấp FiO2 24 %
- ☐ CPAP có thể cung cấp áp lực dương cuối kỳ thở ra đến 10 cmH2O
- ☐ NKQ bóp bóng có thể cung cấp áp lực dương liên tục 6-10 cm H2O
- ☐ NKQ bóp bóng có van an toàn để giới hạn áp lực dương liên tục

16. Bé trai, 5 tuổi, nhập viện vì thở mệt, bệnh 2 ngày. N1: sốt nhẹ, ho khan, N2: thở mệt --> nhập viện. Tiền căn: khò khè tái phát. Tình trạng nhập viện: Tỉnh, ngồi để thở, 50 lần/phút, co lõm ngực, phập phồng cánh mũi, thở ra kéo dài. Tim đều rõ, phổi rale ngáy 2 bên, bụng mềm. Bạn hãy chọn dụng cụ cung cấp oxy phù hợp cho bệnh nhân này?

\*

(1 Điểm)

- ☐ Oxy cannula
- ☒ NCPAP
- ☐ Nội khí quản bóp bóng
- ☐ Nội khí quản thở máy

17. Bé trai, 13 tháng tuổi, nhập viện vì thở mệt. Bệnh diễn tiến 2 ngày với triệu chứng sốt cao kém đáp ứng hạ sốt, ho đàm, ăn uống kém. Nhập cấp cứu trong tình trạng đờ, môi tím, thở 52 lần/phút, SpO2 95% với khí trời, tim đều 210 lần/phút, chi mát, mạch quay nhẹ, CRT 4 giây, nhiệt độ 39°C. Xử trí nào dưới đây được ưu tiên trước? \*

(1 Điểm)

- ☐ Cung cấp oxy qua cannula





Gắn NCPAP



Đặt nội khí quản thở máy



Truyền dịch 20 ml/kg/15 phút

18. Hệ hô hấp của trẻ em khác gì so với hệ hô hấp của người lớn? \*

(1 Điểm)



Lưỡi trẻ em nhỏ hơn nên dễ đặt nội khí quản hơn



Sụn khí quản mềm hơn nên dễ đặt nội khí quản hơn



Đặt khăn dưới vai khi đặt nội khí quản trẻ em



Đặt khăn dưới cổ khi đặt nội khí quản người lớn

19. Bệnh nhi 30 tháng, nhập viện vì tím. Bệnh khởi phát 3 ngày với sốt, ho, thở mệt tăng dần và tím. Khám thấy SpO<sub>2</sub> 88%/khí trời, thở 52 lần/phút, co lõm ngực, chi ấm, mạch quay đều rõ, tim đều rõ, phổi rale nổ đáy phổi phải, bụng mềm. Theo bạn, xử trí nào sau đây không phù hợp cho bệnh nhân? \*

(1 Điểm)



Nằm đầu cao 30 độ



Hút đàm nhớt mũi miệng



Hỗ trợ ECPAP



Chích kháng sinh

20. Bé gái, 3 tuổi, nhập viện vì hôn mê sau tai nạn giao thông. Em mê, GCS 9 điểm, môi tím, SpO<sub>2</sub> 90%, chi ấm, mạch quay đều rõ 80 lần/phút, HA 130/80mmHg. Tim đều rõ, phổi phế âm đều, bụng mềm. Em hãy chọn dụng cụ cung cấp oxy phù hợp cho bệnh nhi này?

\*

(1 Điểm)



Oxy cannula

☐ Oxy mask

☐ NCPAP

☒ Nội khí quản

☒ Gửi cho tôi báo nhận email đối với phản hồi của tôi

Gửi

Nội dung này được tạo bởi chủ sở hữu của biểu mẫu. Dữ liệu bạn gửi sẽ được gửi đến chủ sở hữu biểu mẫu. Microsoft không chịu trách nhiệm về quyền riêng tư hoặc thực tiễn bảo mật của khách hàng, bao gồm cả các biện pháp bảo mật của chủ sở hữu biểu mẫu này. Không bao giờ đưa ra mật khẩu của bạn.

Hoạt động trên nền tảng Microsoft Forms | [Quyền riêng tư và cookie](#) | [Điều khoản sử dụng](#)